TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ.	*Đông Sơn, ngày 09 tháng 3 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ H, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ H, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 3 Điều 18; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Đình H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Đình H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng, anh Nguyễn Đình H có 01 con chung là Nguyễn Đình Bảo Kh, sinh ngày 11/4/2020.

Ly hôn anh, chị thỏa thuận: Giao cho chị Ng nuôi dưỡng cháu Bảo Kh, anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ngọc mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2022 cho đến khi cháu Bảo Kh đủ 18 tuổi. Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình H đã rút đơn yêu cầu chia tài sản chung; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập. Vì vậy, đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản của đương sự.

- Về công nợ: Anh, chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ng và anh H thỏa thuận chị Ng nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2021/0005464 ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị Ng đã nộp đủ tiền án phí.

Về án phí dân sự chia tài sản: Trả lại cho anh Nguyễn Đình H 1.560.000đ (một triệu năm trăm sau mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chia tài sản đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0005478 ngày 28/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đ H, huyện Đông Sơn (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Văn Tuấn